



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI
Địa chỉ: 44 Yên Phụ, phường Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.3716.4243;

Fax: 024.3829.2671

PHIẾU THEO DÕI KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
SAU XỬ LÝ VÀ MẠNG LƯỚI
(Trạm cấp nước Hồng Vân)



Tên mẫu	Ngày nhận mẫu	Thời gian thử nghiệm	Kí hiệu mẫu	Mùi	Màu sắc	Độ đục	pH	Amoni	Perman ganat	Asen(**)	Coliform tổng số	E.coli	Clo dư tự do
Đơn vị tính					TCU	NTU		mg/l	mg/l	mg/l	CFU/100 ml	CFU/100 ml	mg/l
QCVN 01-1:2024/BYT				Không có mùi lạ	15	2	6.0-8.5	1.0	2	0.01	< 1	< 1	0.2-1.0
Bơm II	15/09/2025	15/09 - 18/11/2025	0925.1737/7700	Không có mùi lạ	< 5	0.43	7.43	0.41	0.896	0.004	0	0	0.36
Số 47 Phú Cốc Hà Hồi	15/09/2025	15/09 - 18/11/2025	0925.1737/7701	Không có mùi lạ	< 5	0.53	7.41	0.31	0.704	0.004	0	0	0.22
Từ Thanh Hải Khê Hồi Hà Hồi	15/09/2025	15/09 - 18/11/2025	0925.1737/7702	Không có mùi lạ	< 5	1.30	7.43	0.50	0.960	0.004	0	0	0.20

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2025

KIỂM NGHIỆM VIÊN

Trần Thị Hiền Linh

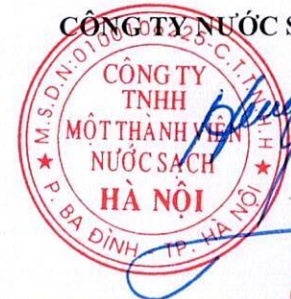
Trần Thị Hiền Linh

QUẢN LÝ KỸ THUẬT

Nguyễn Thị Phương Linh

Nguyễn Thị Phương Linh

CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Tiến Hưng

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Kiểm tra chất lượng/ The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng KTCL/ The test result are printed in 02 copies: 01 copy is provided to customer; the other copy is stored at Quality control department



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY NƯỚC SẠCH HÀ NỘI
Địa chỉ: 44 Yên Phụ, phường Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: 024.3716.4243;

Fax: 024.3829.2671



**PHIẾU THEO DÕI KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG NƯỚC
SAU XỬ LÝ VÀ MẠNG LƯỚI**
(Trạm cấp nước Hồng Vân)

PHỤ LỤC PHƯƠNG PHÁP THỬ

TT	Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử
1	Xác định mùi (*) <i>Determination of Threshold odor</i>	HAWACOM.L.G.C.M.01 (Ref SMEWW 2150:2023, TCVN 9719:2013)
2	Xác định độ màu (*) Phương pháp đo quang <i>Determination of Color Spectrophotometric – Single – Wavelength Method</i>	SMEWW 2120C:2023
3	Xác định Độ đục (*) <i>Determination of Turbidity</i>	SMEWW 2130B:2023
4	Xác định pH (*) <i>Determination of pH</i>	TCVN 6492:2011 (ISO 10523:2008)
5	Xác định hàm lượng Asen (As) (*) Phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử GF-AAS <i>Determination of Arsenic (As) GF-AAS method</i>	SMEWW 3113B:2023
6	Định lượng Coliforms tổng số (*) Phần 1: Phương pháp màng lọc <i>Enumeration of Total Coliform Part 1: Membrane filtration method</i>	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)
7	Xác định hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N): Phương pháp Nessler <i>Determination of Ammonium: Nessler Method</i>	HAWACOM.L.G.C.M.25 (Ref EPA 350.2)
8	Xác định chỉ số Permanganat <i>Determination of Permanganate index</i>	TCVN 6186 :1996 (ISO 8467:1993)
9	Định lượng E.coli (*) Phần 1: Phương pháp màng lọc <i>Enumeration of E.coli Part 1: Membrane filtration method</i>	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)
10	Xác định hàm lượng Clo dư tự do (*): Phương pháp chuẩn độ <i>Determination of free Chlorine content: Titrimetric method</i>	SMEWW 4500-Cl F:2022

Ghi chú:

“*”: Các chỉ tiêu đã được BoA công nhận đạt chuẩn ISO 17025:2017.

“***”: Chỉ tiêu do nhà thầu phụ (Trung tâm Dịch vụ Khoa học kỹ thuật sức khỏe và môi trường – VILAS 679) thực hiện.

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result are valid for the submitted sample(s) only.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Phòng Kiểm tra chất lượng/
The test report must not be reproduced without the written approval of Quality control department.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng, 01 bản lưu tại Phòng KTCL/
The test result are printed in 02 copies: 01 copy is provided to customer; the other copy is stored at Quality control department